

Những nhân tố trong sự lựa chọn ngôn ngữ chuẩn ở Malaixia

NGUYỄN THỊ VÂN*

Đối với những quốc gia mới giành được độc lập, việc chuẩn hoá và hiện đại hoá bản ngữ là một trong những vấn đề then chốt trong việc thực thi chính sách ngôn ngữ.

Việc chuẩn hoá ngôn ngữ là vô cùng cần thiết bởi một lý do đơn giản là không một cộng đồng ngôn ngữ nào trên thế giới lại không biến đổi. Ngôn ngữ là một hiện tượng động chứ không phải tĩnh và trong quá trình phát triển ngôn ngữ luôn luôn tiếp thu những yếu tố mới, kế thừa cái cũ, làm phong phú và hoàn thiện thêm. Vì vậy, phải đưa ra được những quy tắc trong hệ thống văn viết, phát âm, đánh vần, các quy tắc ngữ pháp và từ vựng.

Chuẩn hoá chính tả và các thuật ngữ khoa học kỹ thuật đã được các nước nói tiếng Melayu, đặc biệt là Malaixia và Indônêxia coi là vấn đề hàng đầu trong việc tiêu chuẩn hoá.

1. Ngôn ngữ chuẩn của tiếng Malaixia (Bahasa Malaysia)

Khi nói đến việc chuẩn hoá ngôn ngữ là phải nói đến việc lựa chọn một ngôn ngữ chuẩn cho cộng đồng đa phương ngữ. Có nghĩa là, các cộng đồng với các tiếng địa phương khác nhau sẽ tìm ra được một đặc điểm chung ở ngôn ngữ chuẩn.

Ở một số quốc gia trên thế giới, việc lựa chọn ngôn ngữ chuẩn hoàn toàn mang yếu tố tự nhiên. Trong một quốc gia, địa phương nào chiếm ưu thế hơn, chẳng hạn ở vị trí trung tâm của đất nước, có nền kinh tế, văn hoá phát triển hơn các khu vực khác thì phương ngữ của địa phương đó được chọn làm ngôn ngữ chuẩn. Ở đây chúng ta xét tới trường hợp Malaixia. Tiếng Melayu (Bahasa Melayu mà ngày nay được gọi là Bahasa Malaysia) chuẩn được dựa trên phương ngữ Johor - Riau.

Có thể khẳng định rằng phương ngữ Johor - Riau trở thành ngôn ngữ chuẩn không do bất cứ một thông báo hay một sắc lệnh của cơ quan quyền lực nào. Sự lựa chọn này là tự nhiên. Đây là phương

* ThS. Nguyễn Thị Vân, Khoa Đông Phương học, Trường Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn Hà Nội.

ngữ được nói ở vùng trung tâm, những nơi có nhiều hoạt động diễn ra. Đó là những hoạt động tự phát về văn hoá, chính trị và kinh tế xã hội. Khu vực sử dụng phương ngữ Johor - Riau không chỉ gồm có đảo Johor và Riau mà còn cả Xingapo. Thêm vào đó, phương ngữ này có cấu trúc rất giống với những phương ngữ của các vùng từ Ipor (trung tâm Perak) tới Selangor. Trừ một số đặc điểm về ngữ âm và từ vựng thì phương ngữ Malacca cũng gần với phương ngữ Johor. Như vậy, vùng nói phương ngữ Johor trải dài từ Ipor (Perak) tới Johor. Sự liên tục này bị ngắt quãng cùng với sự định cư của người Minangkabau vào thế kỷ 19 mà ngày nay là vùng Negeri Sembilan. Những người định cư này mang tới những đặc trưng phương ngữ của Minangkabau và hệ thống ngôn ngữ của họ phát triển thành phương ngữ Negeri Sembilan.

Như trên đã nói, trước khi ngôn ngữ chuẩn xuất hiện đã có nhiều phương ngữ Kedah, Kelantan, Trenganu, Pahang và Negeri Sembilan đã từng đóng vai trò là các phương tiện giao tiếp chính thức. Vậy thì khi nào ngôn ngữ chuẩn xuất hiện, cho đến nay các nhà ngôn ngữ học của Malaixia cũng chưa đưa ra được câu trả lời chính xác.

Trước khi thành lập Liên bang Malaya, bán đảo Malacca vẫn chưa phải là một quốc gia dân tộc thống nhất. Trên bán đảo này có 9 vương quốc Malay nhỏ bé, riêng biệt. Mỗi vương quốc đều có một bộ máy cai trị của mình bằng tiếng Melayu và có truyền thống văn hoá lâu đời. Các tác phẩm văn học viết của các quốc gia này cho thấy, mặc dù chúng có chung một nền tảng ngôn ngữ nhưng có những sự khác biệt giữa vùng này với vùng khác. Có thể chứng

thực điều này thông qua việc so sánh các tác phẩm "Hikayat Terong Pipit" ("Thiên hùng ca Terong Pipit" của bang Kedah với "Hikayat Hang Tuah" (Thiên hùng ca Hang Tuah" của bang Johor và "Hikayat Perang Kelantan ("Thiên hùng ca về cuộc chiến ở Kelantan") ở bang Kelantan. Tất cả các tác phẩm văn học này đều được viết tay và thông qua truyền miệng dân gian. Thậm chí sau khi phương tiện in ấn được sử dụng, các tác phẩm này cũng không bị ảnh hưởng nhiều lắm. Những chiếc máy in đầu tiên được đưa vào Xingapo (thế kỷ 19) là nơi sử dụng phương ngữ Johor nên các quy tắc văn viết có xu hướng theo văn phạm Johor. Như vậy có thể thấy rằng, phương tiện in ấn là một trong những yếu tố quan trọng quyết định việc lựa chọn ngôn ngữ chuẩn ở Malaixia.

Ngày nay ở Malaixia khó có thể tìm ra một cuốn sách viết bằng tiếng Melayu chuẩn theo văn phạm ngôn ngữ của từng khu vực địa lý. Khi viết sách giáo khoa cho các trường học, người ta bỏ qua các đặc điểm ngôn ngữ của từng địa phương và sử dụng Melayu chuẩn-tức là ngôn ngữ dựa trên tiếng Melayu ở Johor-Riau (theo tinh thần của Bộ Giáo dục). Tuy nhiên cái gọi là ngôn ngữ chuẩn ở Johor-Riau vẫn đang trong quá trình phát triển từ những phương ngữ vẫn còn được sử dụng ở vùng Johor-Riau.

Việc củng cố các quy tắc của phương ngữ Johor - Riau trong văn viết và các loại văn phong chính thức không chỉ thông qua các ấn phẩm mà còn thông qua các chương trình phát thanh, truyền hình. Thông qua các phương tiện truyền thông này, không chỉ các quy tắc về ngữ pháp, từ vựng được củng cố mà cả các quy tắc phát âm. Chính các

chương trình của đài phát thanh Mã Lai (sau này trở thành đài phát thanh và truyền hình Mã Lai) đã tạo ra quy tắc phát âm Johor - Riau và trở thành kiểu phát âm chuẩn cho hầu hết người Malaixia. Thêm vào đó, cách phát âm dùng trong trường học, các học giả và các nhà lãnh đạo đất nước cũng góp phần làm chuẩn hoá tiếng Melayu. Tuy nhiên, ngôn ngữ nói chuẩn ở Malaixia cũng đa dạng. Chỉ tính riêng ở bán đảo Malaixia đã tồn tại 2 kiểu phát âm: một kiểu dựa trên phương ngữ Johor - Riau và kiểu kia dựa theo phương ngữ Kedah ở Bắc bán đảo.

Cách phát âm trên đài truyền thanh truyền hình theo phương ngữ Johor Riau được sử dụng hầu hết ở các trường học. Tuy nhiên như trên đã nói, ở các bang phía Bắc trên bán đảo Malaixia, đặc biệt là ở Kedah, Perlis, Pulau Penang thuộc vùng phương ngữ Kedah thì cách phát âm lại dựa trên nguyên tắc Kedah. Ở Sabah và Sarawak, cách phát âm chuẩn lại giống với nguyên tắc Kedah hơn nguyên tắc Johor. Sự khác nhau ở bán đảo Malacca và Sabah, Sarawak thể hiện ở ngữ điệu. Trong việc sử dụng ngôn ngữ, sự khác biệt này cũng làm cho người nói dao động giữa hai cách phát âm này.

2. Vai trò của các nhân tố xã hội trong việc phát triển phương ngữ thành ngôn ngữ chuẩn ở Malaixia

2.1. Vai trò của tầng lớp thống trị

Tầng lớp thống trị có ảnh hưởng khá lớn đến việc chuẩn hoá cách sử dụng tiếng Malayu.

Trước khi thành lập Liên bang Malaixia thì mỗi bang trong số 9 bang Hồi giáo (Perlis, Kedah, Perak, Selangor,

Negri Sembilan, Johor, Pahang, Trengganu và Kelantan) đều có một vương công và một đế chế riêng, do vậy cũng có một ngôn ngữ nói riêng. Nếu như ngôn ngữ của các hoàng tộc được chuẩn hoá và trau chuốt thì ngôn ngữ văn chương chỉ được lựa chọn là ngôn ngữ của tầng lớp quý tộc hoặc ngôn ngữ tôn giáo. Và như vậy chẳng có gì đáng ngạc nhiên khi có sự khác biệt trong ngữ pháp, trong từ vựng giữa ngôn ngữ nói và ngôn ngữ viết.

Mỗi bang của bán đảo Malaixia đều có một phương ngữ tôn giáo riêng. Như vậy ngôn ngữ chuẩn còn phải đảm bảo nhiệm vụ làm ngôn ngữ tôn giáo chung. Phương ngữ chuẩn của từng bang bị ảnh hưởng rất nhiều từ phương ngữ tôn giáo của bang đó. Mặc dù sách vở để lại không cho thấy ngôn ngữ tôn giáo thời đế chế Malacca thế kỷ 15, 16 có ảnh hưởng như thế nào đến ngôn ngữ viết, nhưng theo nhiều nhà nghiên cứu ảnh hưởng đó là rất lớn. "Biên niên sử Mã Lai" (Sejarah Melayu) ở thế kỷ 17 đã ghi lại rằng: nếu Malacca càng văn minh bao nhiêu thì các tôn giáo khác cũng tiến bộ theo bấy nhiêu.

Cuốn sách "Tập quán và truyền thống của Hoàng tộc Mã Lai" viết rất nhiều về phong tục, tập quán của đế chế Malacca. Cũng trong tác phẩm này, người ta đưa ra rất nhiều luật về ngôn ngữ của hoàng tộc, tầng lớp quý tộc thời Malacca và các đế chế sau Malacca đều chấp nhận sử dụng các luật đó.

2.2. Vai trò của các tổ chức chính trị và quản lý điều hành

Việc sát nhập các tổ chức chính trị và quản lý điều hành cũng là một trong những nhân tố đòi hỏi sự ra đời của ngôn ngữ chuẩn.

Khi mỗi bang có một vương quốc riêng của mình thì các tổ chức chính trị và quản lý điều hành đã có ngôn ngữ chuẩn là phương ngữ của họ. Và tất nhiên, do các phương ngữ khác nhau nên ngôn ngữ chuẩn của họ khác nhau. Khi sáp nhập lại với nhau, một yêu cầu bức thiết là phải có một ngôn ngữ chung cho cả nói và viết, đặc biệt cho các văn bản và các cuộc họp chính thức. Chính điều đó làm cho ngôn ngữ chuẩn được hình thành. Thêm nữa, vào năm 1948 khi những người định cư Pulau Penang sát nhập nên liên bang Malaya thì ngôn ngữ chuẩn chính thức ra đời. Nói như vậy không có nghĩa là do sự thành lập liên bang Malaya mới ra đời ngôn ngữ chuẩn vì trên thực tế từ trước năm 1948, người Pulau Penang đã giao tiếp với dân cư trên bán đảo Mã Lai.

2.3. Nền giáo dục hiện đại

Với nền giáo dục (mà các giảng viên là những người đã qua các trường lớp đào tạo), giáo viên truyền đạt kiến thức và kỹ năng cho học sinh dưới hình thức chuẩn mực. Mặc dù, ngôn ngữ không phải là một môn học chính thức trong trường nhưng để học tốt các môn khác thì đòi hỏi phải chuẩn hoá ngôn ngữ cho cả ngôn ngữ nói lẫn ngôn ngữ viết. Với ngôn ngữ chuẩn thì học sinh ở từng vùng sẽ dễ dàng hiểu bài hơn khi bài giảng được trình bày bằng ngôn ngữ của họ. Việc tập trung hoá hệ thống giáo dục đã đòi hỏi phải có ngôn ngữ nói chuẩn duy nhất cho học sinh, đặc biệt cho các kỳ thi vấn đáp cũng như thi viết.

Việc xuất bản các ấn phẩm văn hoá tín ngưỡng cũng là một nhân tố thúc đẩy việc chuẩn hoá ngôn ngữ viết.

2.4. Yêu cầu của giới trí thức

Giới trí thức trong một cộng đồng ngôn ngữ có thể đóng vai trò rất quan trọng trong việc chuẩn hoá ngôn ngữ. Bởi vì, các tác phẩm và công trình khoa học của họ sẽ tạo ra một mô hình chuẩn ngôn ngữ cho mọi người noi theo.

Có thể nói, vai trò của giới trí thức là cố hữu trong việc chuẩn hoá ngôn ngữ viết ở Malaixia cũng như ở các quốc gia khác.

2.5. Vai trò của các phương tiện thông tin đại chúng

Cũng như đối với hệ thống giáo dục, chuẩn hoá ngôn ngữ cũng là một mong muốn bức thiết và vô cùng quan trọng cho các phương tiện thông tin đại chúng.

Có thể khẳng định rằng, chính máy in và các đài truyền thanh, truyền hình đã có một vai trò và là một nhân tố không thể thiếu được trong việc chuẩn hoá tiếng Melayu ở Malaixia.

Chiếc máy in đầu tiên được đưa từ Xingapo vào Malaixia đã dùng phương ngữ Melayu là chữ Johor, vì vậy nó trở thành bộ chữ chuẩn cho tất cả máy in thời bấy giờ. Do máy in có từ trước khi thành lập Liên bang Malaixia nên sau khi Liên bang Malaixia ra đời, các trường học, các cơ quan trung ương cũng như các ấn phẩm văn hoá tôn giáo đều sử dụng phương ngữ Johor như cơ sở của ngôn ngữ chuẩn. Máy in đã có vai trò lớn trong việc hàng loạt báo chí, sách và tờ diễn xuất hiện (từ khoảng năm 1786). Mặc dù Pulau Penang đã trở thành trung tâm xuất bản nhưng hầu hết các hoạt động này đều diễn ra ở Xingapo. "Tổ chức học và dạy các kiến thức về ngôn ngữ học" thành lập đã cho thấy các hoạt động văn hoá và ngôn ngữ bắt đầu có ở Johor. Vì vậy, có thể nói

rằng, phương tiện in ấn không chỉ là phương tiện truyền đạt thông tin mà còn là công cụ truyền bá những quy tắc được tạo ra trong văn viết. Với ngôn ngữ nói cũng vậy, các quy tắc được tạo nên thông qua đài phát thanh và truyền hình.

Đài truyền hình đầu tiên của bán đảo Mã Lai và Xingapo được đặt ở Xingapo và thủ đô Kuala Lumpur. Các đài phát thanh sau này cũng được đặt trên đất Xingapo và trên đảo Johor, những vùng nói phương ngữ Johor. Đồng thời phương ngữ Johor - Riau trở thành ngôn ngữ nói dùng trong các trường học và các cơ quan hành chính.

Việc hình thành Liên bang Malaixia có chính phủ trung ương đóng tại Kuala Lumpur rất quan trọng đối với sự phát triển của ngôn ngữ chuẩn. Nhờ đó mà các nhóm phương ngữ khác nhau được tập hợp lại để sống và làm việc trong một môi trường chung. Các quy tắc của tiếng Melayu được phổ biến rộng rãi thông qua các phương tiện truyền thông và in ấn. Chúng trở thành một thực tế được chấp nhận mà không cần phải bàn cãi nhiều.

“Hội đồng ngôn ngữ Indônêxia và Malaixia” (Majlis Bahasa Indonesia - Malaysia) đã chuẩn hoá chính tả cho hai nước vào năm 1972. Sau đó Hội đồng lại tiếp tục lập kế hoạch chuẩn hoá các thuật ngữ khoa học và kỹ thuật. Cho đến khi trở thành Hội đồng ngôn ngữ của ba nước: Indônêxia, Malaixia và Brunây Darussalam thì nhiệm vụ chính của Hội đồng vẫn là chuẩn hoá các khía cạnh của tiếng Melayu như chính tả, các thuật ngữ khoa học và kỹ thuật.

Từ năm 1987 bắt đầu có một bước chuyển để tạo ra một cách phát âm

chuẩn duy nhất của dân tộc Malaixia. Đó là nguyên tắc phát âm dựa trên cách đánh vần. Nguyên tắc này đã không giành được sự đồng tình của người dân và đã làm nổ ra nhiều cuộc tranh luận và phản đối. Đặc biệt nguyên tắc này không được thực thi ở các trường học và các phương tiện thông tin đại chúng. Chỉ có một cơ quan thực hiện cách phát âm này là TV3 - một công ty truyền hình tư nhân của Malaixia và họ chỉ sử dụng trong một bản tin. Người ta cho rằng, cách phát âm mới làm cho việc phát âm trở nên kỳ quặc, câu nói trở nên gượng gạo, giả tạo. Đây có lẽ là lý do chính làm cho dân chúng bác bỏ cách phát âm này. Ngoài ra còn có những lý do khác khiến nguyên tắc phát âm này không được sự đồng tình, đó là các yếu tố mang tính ngôn ngữ, lịch sử, xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Viện Ngôn ngữ học, Cảnh hướng và chính sách ngôn ngữ ở các quốc gia đa dân tộc, Hà Nội 1997.
2. Viện Ngôn ngữ học, Một số vấn đề về chính sách ngôn ngữ ở các quốc gia khu vực Đông Nam Á, Hà Nội 1998.
3. Nguyễn Thị Vân, Bối cảnh và chính sách ngôn ngữ ở Malaixia, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội 2001.
4. Viện Thông tin Khoa học Xã hội, Các ngôn ngữ Đông Nam Á trong giao lưu và phát triển, Hà Nội 1997.
5. Viện Thông tin Khoa học Xã hội, Xây dựng và phát triển các ngôn ngữ quốc gia trong khu vực, Hà Nội 1998.
6. Abdullah Hassan, Language Planning in Southeast Asia, Dewan Bahasa dan Pustaka Ministry of Education, Kuala Lumpur.